

Số: 79-10/TTr-TSVN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Thủy sản Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-TSVN-HĐQT ngày 14/6/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP,

Thực hiện theo quy định mới tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017; Tổng công ty đã rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty theo đúng quy định dành cho công ty đại chúng, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thảo luận thông qua toàn văn Điều lệ Tổ chức và Hoạt động được sửa đổi, bổ sung như bản dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình.

Ủy quyền và giao Người đại diện pháp luật của Tổng công ty ký ban hành, công bố bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2018 để thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định hiện hành, đồng thời đăng tải trên website chính thức của Tổng công ty www.seaprodex.vn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./. *sh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS TCT;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



Trần Mạnh Hoài

BẢNG TÓM TẮT NHỮNG THAY ĐỔI QUAN TRỌNG ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI TỔNG CÔNG TY THỦY SẢN VIỆT NAM – CTCP

Điều lệ sửa đổi Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – Công ty cổ phần được soạn thảo dựa theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công ty đại chúng việc xây dựng Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, đảm bảo phù hợp với hoạt động của Tổng công ty và các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và quy định pháp luật hiện hành.

Điều lệ sửa đổi Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – Công ty cổ phần bao gồm 21 chương, 57 điều và có một số điểm thay đổi quan trọng so với Điều lệ cũ của Tổng công ty, cụ thể như sau:

Điều lệ sửa đổi	Điều lệ cũ
Điều 17. Thay đổi các quyền 1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua...	Khoản 1 Điều 19 quy định: tỷ lệ thông qua là ít nhất 75% .
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;	Điều 20 quy định: 2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: b. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 20 quy định: chậm nhất mười lăm (15) ngày

<p>Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Điều 21 quy định các tỷ lệ để tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu là ít nhất 65%, lần thứ 2 là ít nhất 51%</p>
<p>Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng công ty; c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc. 	<p>Điều 23 quy định tỷ lệ để thông qua các vấn đề này là ít nhất 65%</p>
<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p>Khoản 2 Điều 24 quy định thời gian ít nhất là mười (10) ngày</p>
<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận</p>	<p>Điều 24 quy định tỷ lệ để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản là ít nhất 75% tổng số phiếu có quyền biểu quyết chấp thuận.</p>
<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>Khoản 1 Điều 28 quy định số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 05 người và nhiều nhất là 07 người. Nhiệm kỳ của</p>

là năm (05) người . Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Hội đồng quản trị là 05 năm .
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;	Không quy định.
Điều 30. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp.	Điều 32 quy định ít nhất bảy (07) ngày làm việc
Điều 32. Người phụ trách quản trị Tổng công ty	Điều lệ cũ không quy định. Bổ sung cho phù hợp với quy định mới về quản trị công ty đại chúng.
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc 2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.	Khoản 2 Điều 38 quy định: nhiệm kỳ của Tổng giám đốc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị .
Điều 37. Kiểm soát viên 1. Số lượng Kiểm soát viên của Tổng công ty là 03 người . Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Khoản 2 Điều 45 quy định: Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên , số lượng thành viên làm việc chuyên trách tối đa là 02 người.